

Số: 2155/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đường sắt
của Bộ Giao thông vận tải**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Đường sắt số 06/2017/QH14 ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đường sắt năm 2017.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các đ/c Thủ trưởng;
- Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Các Cục, Tổng cục thuộc Bộ;
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG



Trương Quang Nghĩa

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Đường sắt năm 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2155/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải)

Luật Đường sắt số 06/2017/QH14 được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 3 ngày 16 tháng 6 năm 2017, Chủ tịch nước công bố Lệnh số 03/2017/L-CTN ngày 26 tháng 6 năm 2017, Luật Đường sắt năm 2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 (sau đây gọi là Luật).

Nhằm triển khai thi hành Luật kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Bộ Giao thông vận tải ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với các nội dung sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, góp phần phổ biến, nâng cao ý thức tuân thủ, chấp hành quy định của Luật;

2. Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc;

3. Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật; giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

II. Nội dung

1. Tổ chức quán triệt việc thi hành và phổ biến nội dung của Luật; tổ chức giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của Luật phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế thông qua các chuyên mục truyền thông, tập huấn, biên soạn, phát hành các tài liệu....

a) Thực hiện đăng tải, cập nhật toàn văn nội dung Luật trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ, trang Thông tin điện tử của Cục Đường sắt Việt Nam để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác và sử dụng khi có nhu cầu.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm công nghệ Thông tin, Cục Đường sắt Việt Nam.

- Cơ quan phối hợp: Vụ Pháp chế.

- Hình thức thực hiện: Đăng tải Luật lên Cổng Thông tin điện tử của Bộ, Trang Thông tin điện tử của Cục Đường sắt Việt Nam.

- Thời gian thực hiện: Tháng 8/2017.

b) Tổ chức quán triệt những nội dung cơ bản của Luật, giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến Luật cho các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Cơ quan phối hợp: Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

- Hình thức thực hiện: Hội nghị, hội thảo giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến Luật.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV 2017, Quý I, II/2018.

- Kết quả: Các đối tượng tham gia Hội nghị, hội thảo nắm được những điểm mới của Luật, cũng như kế hoạch triển khai thi hành Luật để tổ chức thực hiện những quy định có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình trong quá trình triển khai Luật.

c) Tổ chức tập huấn chuyên sâu về một số nội dung trong Luật cho các nhóm đối tượng cụ thể.

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp chế, Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Hình thức thực hiện: Hội nghị tập huấn.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả: Bảo đảm việc hiểu rõ các quy định chuyên sâu của Luật cho các đối tượng cụ thể chịu sự tác động của Luật, qua đó hướng tới việc chấp hành và áp dụng Luật được chính xác, thống nhất.

d) Tuyên truyền, phổ biến bằng các hình thức phù hợp khác.

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp chế, Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Hình thức thực hiện: In sách Luật, biên soạn tài liệu tuyên truyền, tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng...

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả: Hệ thống sách là các văn bản QPPL về đường sắt, giáo trình, tờ rơi tuyên truyền, phóng sự, tin, bài tuyên truyền....

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động đường sắt; xây dựng báo cáo kết quả rà soát và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật

a) Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động đường sắt

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp chế, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam.

- Cơ quan phối hợp: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Hình thức thực hiện: Rà soát văn bản QPPL.

- Thời gian hoàn thành: Quý III, IV năm 2017.

- Kết quả: Phiếu rà soát văn bản QPPL.

b) Xây dựng báo cáo kết quả rà soát và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Cơ quan phối hợp: Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Hình thức thực hiện: Tổng hợp báo cáo trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian hoàn thành: Quý III, IV năm 2017.

- Kết quả: Báo cáo tổng hợp rà soát.

3. Xây dựng các văn bản quy định chi tiết Luật; sửa đổi, bổ sung, thay thế bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để đảm bảo phù hợp với Luật

3.1. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Giao thông vận tải chủ trì trình hoặc ban hành theo thẩm quyền:

- Bộ Giao thông vận tải chủ trì soạn thảo trình Chính phủ ban hành 03 Nghị định.

- Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành theo thẩm quyền: 18 Thông tư.

Danh mục Phụ lục văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Đường sắt ban hành kèm theo Quyết định này.

3.2. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, ngành khác chủ trì trình hoặc ban hành theo thẩm quyền, bao gồm:

(1) *Nghị định về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt do Nhà nước đầu tư:* Yêu cầu Vụ Tài chính và Cục Đường sắt Việt Nam chủ động phối hợp với Bộ Tài chính để tham mưu góp ý trong quá trình soạn thảo Nghị định để trình Chính phủ.

(2) *Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định trình tự, nội dung kiểm tra, kiểm soát xử lý vi phạm và điều tra xác minh, giải quyết tai nạn giao thông đường sắt:* Yêu cầu Vụ An toàn giao thông, Cục Đường sắt Việt Nam chủ động phối hợp với Bộ Công an để tham mưu góp ý trong quá trình Bộ Công an soạn thảo và ban hành Thông tư.

(3) *Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, giá sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt do Nhà nước đầu tư:* Yêu cầu Vụ Tài chính và Cục Đường sắt Việt Nam chủ động phối hợp với Bộ Tài chính để tham mưu góp ý trong quá trình Bộ Tài chính soạn thảo và ban hành Thông tư.

(4) *Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện sức khỏe khi tuyển dụng và giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn sức khỏe định kỳ của nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu:* Yêu cầu Cục Y tế GTVT chủ động phối hợp với Bộ Y tế để tham mưu góp ý trong quá trình Bộ Y tế soạn thảo và ban hành Thông tư.

(5) *Các Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có đường sắt đô thị:* Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có đường sắt đô thị tham mưu góp ý kiến trong quá trình soạn thảo và ban hành Quyết định.

III. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Kế hoạch này, các Vụ, Tổng cục, các Cục, Tổng công ty ĐSVN và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này.

2. Trách nhiệm triển khai xây dựng văn bản QPPL quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật

a) Các Cục, Vụ chủ trì soạn thảo, chủ trì tham mưu trình văn bản có trách nhiệm:

- Bảo đảm và chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ xây dựng văn bản;
- Gửi báo cáo về Vụ Pháp chế về tiến độ xây dựng, trình văn bản trước ngày 23 hàng tháng.

b) Vụ Pháp chế có trách nhiệm:

- Đăng tải Quyết định và danh mục các văn bản lên Cổng Thông tin điện tử của Bộ sau khi Bộ trưởng ký Quyết định ban hành Chương trình;

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình và đề nghị đăng ký bổ sung (nếu có). Hàng tháng báo cáo Bộ trưởng và các Thứ trưởng kết quả thực hiện Kế hoạch của Bộ và của từng Cục, Vụ.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch:

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

b) Vụ Tài chính, Văn phòng Bộ, các Cục và các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm bố trí đủ kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định từ nguồn ngân sách và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác.

Phụ lục 1
DANH MỤC CÁC VĂN BẢN BỘ GTVT TRÌNH CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2155/QĐ-BGTVT ngày 25/7/2017 của Bộ GTVT)

STT	Tên văn bản	Căn cứ giao trong Luật ĐS 2017	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian Bộ trình CP	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
					Đề cương chi tiết	Dự thảo VBQPPL			
1	Nghị định quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt	Điểm a khoản 3 Điều 10 Khoản 4 Điều 12 Khoản 5 Điều 23	Cục ĐSVN	Vu KCHTGT Các Vụ: PC, VT, TC, ATGT, QLDN, Ttra Bộ, Cục HKVN, Tổng cty ĐSVN, UBND cấp tỉnh có ĐS đi qua và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước 15/8/2017	Trước 15/10/2017	Tháng 12/2017	Nguyễn Ngọc Đông	- Xây dựng mới - Thời gian trình sẽ được điều chỉnh theo Chương trình công tác của Chính phủ.
2	Nghị định quy định về tổ chức, trang phục, phù hiệu, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng bảo vệ trên tàu	Khoản 3 Điều 46	Cục ĐSVN	Vu PC Các Vụ: VT, ATGT, TCCB, Ttra Bộ, Tổng cty ĐSVN và các doanh nghiệp vận tải đường sắt	Tháng 8/2017	Trước 15/10/2017	Tháng 12/2017	Nguyễn Ngọc Đông	- Thay thế Nghị định 55/2006/NĐ-CP ngày 31/5/2006 - Thời gian trình sẽ được điều chỉnh theo Chương trình công tác của Chính phủ.
3	Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt	Khoản 6 Điều 17 Khoản 2 Điều 26 Khoản 2 Điều 32 Khoản 3 Điều 49 Khoản 4 Điều 56 Khoản 4 Điều 62 Khoản 2 Điều 68	Cục ĐSVN	Vu PC Các Vụ thuộc Bộ, Ttra Bộ, Cục ĐKVN, Tổng cty ĐSVN và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 8/2017	Trước 15/10/2017	Tháng 01/2018	Nguyễn Ngọc Đông	- Thay thế Nghị định số 14/2015/NĐ-CP ngày 13/02/2015 - Thời gian trình sẽ được điều chỉnh theo Chương trình công tác của Chính phủ.

Phụ lục 2
DANH MỤC CÁC THÔNG TƯ BỘ TRƯỞNG BỘ GTVT BAN HÀNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2155/QĐ-BGTVT ngày 25/7/2017 của Bộ GTVT)

STT	Tên văn bản	Căn cứ giao trong Luật ĐS 2017	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
					Đề cương chi tiết	Dự thảo VBQPPL			
1.	Thông tư quy định về vận tải hành khách, hành lý trên đường sắt quốc gia và đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia sắt	Khoản 2 Điều 52	Cục ĐSVN	Vu Vận tải Các Vụ: PC, ATGT, MT, Tổng cty ĐSVN và các doanh nghiệp vận tải đường sắt, các doanh nghiệp đường sắt chuyên dùng	Tháng 9/2017	Tháng 11/2017	Tháng 02/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 78/2014/TT-BGTVT
2.	Thông tư quy định về vận tải hàng hóa trên đường sắt	Khoản 2 Điều 52 Khoản 2 Điều 65	Cục ĐSVN	Vu Vận tải Các Vụ: PC, ATGT, MT, KHCN, Tổng cty ĐSVN và các doanh nghiệp vận tải đường sắt, các doanh nghiệp đường sắt chuyên dùng	Tháng 9/2017	Tháng 11/2017	Tháng 3/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 83/2014/TT-BGTVT
3.	Thông tư quy định tiêu chuẩn Đăng kiểm viên phương tiện giao thông đường sắt; yêu cầu đối với cơ sở vật chất, kỹ thuật của tổ chức đăng kiểm.	Điểm b, c khoản 4 Điều 32	Cục ĐKVN	Vu TCCB Các Vụ: PC, ATGT, VT, Ttra Bộ, Cục ĐSVN	Tháng 9/2017	Tháng 11/2017	Tháng 3/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư 40/2015/TT-BGTVT
4.	Thông tư quy định về kiểm tra, cấp giấy chứng nhận về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường	Điểm d khoản 4 Điều 32 Khoản 2 Điều 33	Cục ĐKVN	Vu KHCN Các Vụ: PC, ATGT, MT, Cục ĐSVN, Tổng cty ĐSVN và các doanh	Tháng 10/2017	Tháng 12/2017	Tháng 3/2018	Nguyễn Ngọc Đông	- Thay thế Thông tư 63/2015/TT-BGTVT - Thay thế Thông

	phương tiện giao thông đường sắt.			ngành vận tải đường sắt, các doanh nghiệp đường sắt chuyên dùng					tu 56/2013/TT-BGTVT - Thay thế Thông tư 11/2015/TT-BGTVT
5.	Thông tư quy định về đường ngang và cấp Giấy phép liên quan đến hoạt động xây dựng trong phạm vi bảo vệ công trình đường sắt	Điểm b khoản 2 Điều 12 Điểm a khoản 5 Điều 17	Cục ĐSVN	Vụ KCHTGT Các Vụ: PC, ATGT, KHCN, MT, Ttra Bộ, Tổng cục ĐBVN, Tổng cty ĐSVN và các đơn vị có liên quan	Tháng 10/2017	Tháng 12/2017	Tháng 3/2018	Nguyễn Ngọc Đông	- Thay thế Thông tư số 80/2015/TT-BGTVT ngày 11/12/2015 - Thay thế Thông tư 62/2015/TT-BGTVT ngày 04/11/2015
6.	Thông tư quy định về cầu chung, giao thông trên khu vực cầu chung	Điểm b khoản 5 Điều 17	Cục ĐSVN	Vụ KCHTGT Các Vụ: PC, ATGT, KHCN, MT, Ttra Bộ, Tổng cục ĐBVN, Tổng cty ĐSVN và các đơn vị có liên quan	Tháng 10/2017	Tháng 12/2017	Tháng 3/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 38/2012/TT-BGTVT ngày 19/9/2012
7.	Thông tư quy định về quản lý và bảo trì công trình đường sắt	Điểm a khoản 2 Điều 21	Cục ĐSVN	Vụ KCHTGT Các Vụ: PC, ATGT, KHCN, TC, Ban PCTT&TKCN, Cục QLXD, Tổng cty ĐSVN và các đơn vị có liên quan	Tháng 10/2017	Tháng 12/2017	Tháng 3/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 81/2015/TT-BGTVT ngày 25/12/2015
8.	Thông tư quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt; di chuyển của phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt	Khoản 5 Điều 31 Khoản 2 Điều 30	Cục ĐSVN	Vụ Vận tải Các Vụ: PC, ATGT, TC, KHCN, Cục ĐKVN Tổng cty ĐSVN và các doanh nghiệp đường sắt chuyên dùng UBND TP Hà Nội,	Tháng 10/2017	Tháng 12/2017	Tháng 3/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 01/2013/TT-BGTVT và TT số 13/2016/TT-BGTVT

				HCM					
9.	Thông tư quy định về xây dựng, công bố biểu đồ chạy tàu; điều hành giao thông vận tải đường sắt; giá dịch vụ điều hành giao thông vận tải đường sắt.	Khoản 3 Điều 41 Điểm a khoản 4 Điều 43 Điểm a khoản 2 Điều 67	Cục ĐSVN	Vu Vận tải Các Vụ: PC, ATGT, KHCN, KCHTGT, TC, TCCB, Tổng cty ĐSVN và các doanh nghiệp đường sắt chuyên dùng	Tháng 9/2017	Tháng 12/2017	Tháng 4/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Xây dựng mới và thay thế 1 phần Thông tư số 78/2015/TT-BGTVT
10	Thông tư hướng dẫn về việc kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị	Khoản 3 Điều 15	Cục ĐSVN	Vu KCHTGT Các Vụ: PC, ATGT, KHCN, MT, Ttra Bộ, Tổng cục ĐBVN, Tổng cty ĐSVN, UBND cấp tỉnh có ĐS và các doanh nghiệp đường sắt chuyên dùng	Tháng 10/2017	Tháng 12/2017	Tháng 4/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 05/2011/TT-BGTVT ngày 22/02/2011
11	Thông tư quy định về thông tin, chỉ dẫn, trang thiết bị phục vụ khách hàng, thiết bị an toàn trên phương tiện giao thông đường sắt	Khoản 2 Điều 33	Cục ĐKVN	Vu Vận tải Các Vụ: PC, ATGT, KHCN, MT, Cục ĐSVN, Tổng cty ĐSVN và các doanh nghiệp vận tải đường sắt, doanh nghiệp đường sắt chuyên dùng	Tháng 10/2017	Tháng 12/2017	Tháng 4/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Xây dựng mới
12	Thông tư quy định việc đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống đối với đường sắt đô thị	Khoản 3 Điều 77	Cục ĐKVN	Vu KHCN Các Vụ: PC, ATGT, MT, KCHTGT Các Cục: ĐSVN, QLXD&CLCTGT UBND TP Hà Nội, HCM	Tháng 10/2017	Tháng 12/2017	Tháng 4/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 16/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016
13	Thông tư quy định về tiêu chuẩn chức danh nhân viên		Cục ĐSVN	Vu TCCB Các Vụ: PC, ATGT,	Tháng 11/2017	Tháng 01/2018	Tháng 4/2018	Nguyễn Ngọc Đông	- Thay thế Thông tư số 38/2010/TT-

	đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo đối với cơ sở đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu	Khoản 4 Điều 35 Điểm c khoản 3 Điều 36 Khoản 4 Điều 36		KHCN, VT, Cục ĐKVN, Tổng cty ĐSVN và các doanh nghiệp đường sắt chuyên dùng UBND TP Hà Nội, HCM				Đông	BGTVT - Thay thế thông tư số 76/2015/TT-BGTVT và QĐ số 37/2006/QĐ-BGTVT, Thông tư số 45/2016/TT-BGTVT
14	Thông tư quy định trình tự xây dựng, công bố công lệnh tải trọng, công lệnh tốc độ trên đường sắt.	Khoản 5 Điều 42	Cục ĐSVN	Vu KCHTGT Các Vụ: PC, ATGT, KHCN, VT, Tổng cty ĐSVN và các doanh nghiệp đường sắt chuyên dùng	Tháng 11/2017	Tháng 01/2018	Tháng 4/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 78/2015/TT-BGTVT
15	Thông tư quy định việc giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt; phân tích, thống kê báo cáo về sự cố, tai nạn giao thông đường sắt.	Khoản 6 Điều 44	Cục ĐSVN	Vu ATGT Các Vụ: PC, VT, KCHTGT, UBND cấp tỉnh có ĐS đi qua, Tổng cty ĐSVN, các doanh nghiệp vận tải đường sắt và các doanh nghiệp đường sắt chuyên dùng	Tháng 11/2017	Tháng 01/2018	Tháng 4/2018	Nguyễn Ngọc Đông	- Thông tư số 74/2015/TT-BGTVT - Thay thế Thông tư số 38/2016/TT-BGTVT
16	Thông tư quy định về kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang, cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt	Điểm c khoản 5 Điều 17	Cục ĐSVN	Vu KCHTGT Các Vụ: PC, ATGT, KHCN, MT, Ttra Bộ, Tổng cục ĐBVN, Tổng cty ĐSVN và UBND cấp tỉnh có ĐS đi qua	Tháng 11/2017	Tháng 01/2018	Tháng 4/2018	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 08/2014/TT-BGTVT ngày 15/4/2014

Ghi chú: Trong quá trình soạn thảo, tên văn bản có thể được điều chỉnh để phù hợp với nội dung của văn bản.

Phụ lục 3
DANH MỤC THÔNG TƯ BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2155/QĐ-BGTVT ngày 25/7/2017 của Bộ GTVT)

STT	Tên văn bản	Căn cứ giao trong Luật ĐS 2017	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian soạn thảo		Thời gian Cơ quan trình trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
					Trình Bộ dự thảo	Gửi Bộ KHCN thẩm định			
1	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông đường sắt	Điểm a khoản 4 Điều 32	Cục ĐKVN	Vụ KHCN Các Vụ: PC, VT, KCHTGT, ATGT, MT, Cục ĐSVN, Tổng cty ĐSVN	Tháng 11/2017	Tháng 01/2018	20 ngày sau khi nhận được văn bản thẩm định của Bộ KHCN	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 67/2011/TT-BGTVT ngày 29/12/2011
2	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khai thác đường sắt; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chạy tàu và công tác đồn; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tín hiệu đường sắt	Khoản 4 Điều 37 Khoản 8 Điều 38	Cục ĐSVN	Vụ KHCN Các Vụ: PC, VT, KCHTGT, ATGT, MT, Cục ĐKVN, Tổng cty ĐSVN	Tháng 11/2017	Tháng 02/2018	20 ngày sau khi nhận được văn bản thẩm định của Bộ KHCN	Nguyễn Ngọc Đông	Thay thế Thông tư số 12/2015/TT-BGTVT ngày 20/4/2015 Thay thế Thông tư số 66/2011/TT-BGTVT ngày 28/12/2011
3	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấp kỹ thuật ga đường sắt	Khoản 4 Điều 16	Cục ĐSVN	Vụ KHCN Các Vụ: PC, VT, KCHTGT, ATGT, Cục ĐKVN, Tổng cty ĐSVN	Tháng 12/2017	Tháng 3/2018	20 ngày sau khi nhận được văn bản thẩm định của Bộ KHCN	Nguyễn Ngọc Đông	Xây dựng mới

Ghi chú: Trong quá trình soạn thảo, tên văn bản có thể được điều chỉnh để phù hợp với nội dung của văn bản.